TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày 20-06-2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Ông Nguyễn Hữu Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tám - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 06 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 04 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

1.Nguyễn Văn H, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1997; nơi sinh và nơi cư trú: Khu 3, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án: Bản án số 44/2016/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2016 Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, giá trị tài sản trộm cắp là 9.900.000 đồng. Ngày 30 tháng 6 năm 2017 H đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17/4/2014 Nguyễn Văn H bị Công an xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt; Tại bản án số 05/2015/HS-ST ngày 10/2/2015 Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, giá trị tài sản trộm cắp là 1.800.000 đồng, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Văn H dưới 18 tuổi, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) thì không coi là tiền án; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 01 năm 2018 đến nay, "có mặt".

-Bị hại:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, "vắng mặt".

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987, "vắng mặt".

Đều cư trú: Thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị T, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là thợ sơn làm thuê cho anh Nguyễn Văn T nhà ở thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc nên thường xuyên đến nhà anh T chơi. Khoảng 08 giờ ngày 20/11/2017, H đến nhà anh T để đòi tiền công thợ nhưng anh Nguyễn Văn T không ở nhà mà chỉ có mẹ anh Nguyễn Văn T là bà Nguyễn Thị T ở nhà trông các cháu nhỏ, cửa nhà không khóa. H vào nhà anh T tắm và nằm ngủ. Đến khoảng 13giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H ngủ dậy, thấy nhà anh Nguyễn Văn T (là anh trai Nguyễn Văn T) vợ là Nguyễn Thị T ở ngay cạnh trong cùng 1 thửa đất, không khóa cửa, quan sát không thấy bà Nguyễn Thị T đâu, Nguyễn Văn H nảy sinh ý định sang nhà anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị T để trộm cắp tài sản. Nguyễn Văn H đi theo cửa ngách ra vườn sau nhà anh Nguyễn Văn T, đi qua sân nhà anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn H phát hiện cửa ngách phía sau nhà anh Nguyễn Văn T hé mở, H lén lút mở cửa và đi vào trong phòng ngủ của gia đình anh T để tìm tài sản trộm cắp. Quan sát trong phòng có 02 chiếc tủ quần áo bằng gỗ không khóa, H mở chiếc tủ 02 buồng kê phía trong cùng nhưng không tìm được tài sản gì. H tiếp tục mở chiếc tủ 3 buồng còn lại (1 ngăn đơn, 1 ngăn kép), lục tìm trong ngăn tủ kép nhưng không phát hiện được tài sản gì. Sau đó mở ngăn tủ đơn, lục tìm thì phát hiện tại ngăn tủ thứ 2 có 01 con lợn làm bằng thạch cao màu đỏ và 01 con lợn làm bằng nhựa màu vàng xanh. H lắc bên trong thấy có tiền. Sau đó H tìm thấy trong ngăn tủ này 01 sợi dây đồng dài khoảng 30cm ở cạnh 02 con lợn rồi gập cong 01 đầu sợi dây và móc 5 lần qua lỗ thủng ở dưới bụng con lợn thạch cao được số tiền 130.000 đồng. Tiếp đó H lấy con lợn nhựa và dùng sợi dây đồng móc được 1 tờ tiền 20.000 đồng. H nhìn qua lỗ thủng trên con lợn thấy bên trong còn tờ tiền mệnh giá nhỏ nên không tiếp tục móc nữa. H để 02 con lợn và sợi dây đồng vào trong tủ. Toàn bộ số tiền lấy được, H cất vào trong túi quần đang mặc. Sau đó, H tiếp tục lục soát và phát hiện trong ngăn kéo dưới cùng của ngăn tủ có 01 túi ni lông màu trắng - đỏ có in chữ Bánh trung thu Hữu Nghị, bên trong túi có 01 hộp nhựa tròn màu đỏ dùng để đựng đồ trang sức, bên trong không có gì. H mở 01 hộp nhựa hình trái tim màu xanh có nơ ở nắp, thấy có 01 dây chuyền dài khoảng 35cm có gắn hình trái tim có thể chạy dọc theo dây, 01 đôi hoa tai dài khoảng 3cm, 01 đôi hoa tai (dạng mấm tai) dài khoảng 1cm, 01 đôi nhẫn cưới (một chiếc to, 01 chiếc nhỏ có gắn có gắn 01 viên đá màu trắng), tất cả đều làm bằng kim loại màu vàng. H lấy toàn bộ số vàng trên để vào chiếc hộp màu đỏ, rồi cất vào trong túi quần và ném chiếc hộp màu xanh lên trên nóc tủ. Sau khi lấy được tài sản, H khép cánh tủ lại như ban đầu rồi đi ra ngoài

sang nhà anh T theo lối đã vào. Khi đi ra tới cửa phòng thì gặp cháu Nguyễn Bảo Q, sinh năm 2011 là con của vợ chồng anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị T. Nguyễn Văn H sợ bị phát hiện nên cho cháu 20.000 đồng nhưng cháu Q không cầm. Sau đó H đi bộ ra khu vực cầu chui S, thuê một người đàn ông lái xe ôm không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể, đi đến hiệu vàng H ở khu phố 1 thị trấn H, huyện B để bán số vàng vừa trộm cắp được. Trên đường đi, H lấy toàn bộ số vàng có được trong hộp nhựa màu đỏ cất vào trong túi quần rồi vứt hộp nhựa ở ven đường. Tại hiệu vàng H, Nguyễn Văn H bán được 01 dây chuyền, 01 đôi hoa tai, 01 chiếc hoa tai (dạng mấm tai) được 2.700.000 đồng còn 02 chiếc nhẫn cưới hiệu vàng không mua trả lại cho Nguyễn Văn H. Sau đó, Nguyễn Văn H lại tiếp tục đi xe ôm quay trở lại cầu chui Sơn Lôi, lên đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai, bắt xe khách về Phú Thọ nhưng không về nhà mà trốn tránh ở nhiều nơi. Về đến Phú Thọ, H phát hiện còn 01 chiếc hoa tai (dạng mấm tai) còn sót lại trong túi quần nên cất vào ba lô để tại quán rửa xe ô tô Oanh Khải tại số 595 Đại Lộ Hùng Vương, phường Bến Gót, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nơi Nguyễn Văn H làm nghề rửa xe thuê. Đến ngày 15/01/2018, sau khi bị phát hiện Nguyễn Văn H tự nguyện giao nộp 01 chiếc hoa tai trên và 01 ba lô bằng vải cước màu đen, có viền sọc xanh, đỏ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên. còn 01 đôi nhẫn cưới Nguyễn Văn H khai đã làm rơi mất khi làm việc ở thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ hiện không thu giữ được. Toàn bộ số tiền 2.850.000 đồng lấy được trong 02 con lợn và tiền bán vàng do trộm cắp mà có, Nguyễn Văn H đã tiêu sài hết, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên không thu giữ được.

Ngày 03/01/2018, sau khi phát hiện bị mất số tài sản trên chị Nguyễn Thị T đã có đơn trình báo với cơ quan điều tra, số tài sản bị trộm cắp gồm: 01 dây chuyền, 01 đôi hoa tai, 01 đôi hoa tai (dạng mấm tai), 01 đôi nhẫn cưới đều làm bằng vàng tây, tổng trọng lượng khoảng từ 2,5 chỉ đến 3 chỉ mua năm 2009 với giá khoảng 3.000.000 đồng. Ngoài ra, chị còn bị mất số tiền trong 2 con lợn tiết kiệm khoảng 5.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của chị Nguyễn Thị T: 01 con lợn nhựa màu vàng xanh, bên trong có tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 con lợn thạch cao màu đỏ, bên trong có tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 túi nilon màu trắng - đỏ có in chữ Bánh trung thu Hữu Nghị và 01 hộp nhựa hình trái tim màu xanh có nơ ở nắp để phục vụ điều tra. Còn sợi dây đồng dài khoảng 30cm chị Nguyễn Thị T đã vứt bỏ, cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 15/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành cho chị Nguyễn Thị T nhận dạng chiếc hoa tai mà cơ quan điều tra đã thu giữ được của Nguyễn Văn H. Kết quả, chị Nguyễn Thị T xác định chiếc hoa tai mà Nguyễn Văn H giao nộp cho cơ quan điều tra là tài sản của chị bị mất ngày 20/11/2017.

Ngày 26/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chiếc hoa tai mà Nguyễn Văn H trộm cắp của chị Nguyễn Thị T. Ngày 02/02/2018, Viện khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận giám định số 616, kết luận: *"01 chiếc hoa tai bằng kim loại màu vàng có đính*

đá gửi giám định có tổng khối lượng (kể cả đá) 0,68 gam là vàng trang sức, hàm lượng vàng (Au): 44,32%." Sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại toàn bộ mẫu vật.

Ngày 27/02/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã yêu cầu định giá đối với chiếc hoa tai là tài sản trộm cắp. Ngày 15/3/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên có kết luận định giá số 07, kết luận 01 chiếc hoa tai bằng vàng là tài sản trộm cắp đã thu giữ của H trị giá: 254.666 đồng.

Đối với số tiền khoảng 5.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị T khai bị mất trong 2 con lợn tiết kiệm, chị Nguyễn Thị T không cung cấp được bất kỳ tài liệu gì để chứng minh nguồn gốc số tiền này. Mặt khác, bị can H không thừa nhận đã trộm cắp được số tiền trên mà chỉ thừa nhận lấy được số tiền 150.000 đồng trong 2 con lợn. Do đó, không đủ cơ sở xác định bị can trộm cắp số tiền khoảng 5.000.000 đồng theo khai báo của người bị hại mà chỉ có thể buộc bị can phải chịu trách nhiệm về hành vi trộm cắp số tiền 150.000 đồng trong 2 con lợn tiết kiệm.

Đối với 01 dây chuyền có mặt hình trái tim, 01 đôi hoa tai, 01 chiếc hoa tai (dạng mấm tai) đều làm bằng vàng tây chị Nguyễn Thị T khai bị mất. Bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận ngày 20/11/2017 đã trộm cắp toàn bộ số vàng trên bán cho cửa hàng vàng bạc H được 2.700.000 đồng, sau đó đã tiêu sài cá nhân hết. Xét thấy, lời khai của bị can và bị hại phù hợp với nhau về số lượng, đặc điểm vàng, phù hợp về giá trị vàng vào thời điểm trộm cắp. Do vậy, có đủ cơ sở xác định Nguyễn Văn H đã trộm cắp số vàng có giá trị như trên.

Đối với 01 đôi nhẫn cưới H khai đã trộm cắp được của chị Nguyễn Thị T nhưng đã làm mất, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xác định được loại, chất lượng vàng và giá trị. Do đó, không đủ cơ sở để xác định giá trị của 01 đôi nhẫn cưới H đã trộm cắp.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn H đã trộm cắp là: 3.104.666 đồng, bao gồm giá trị của 01 dây chuyền, 01 đôi hoa tai, 01 đôi hoa tai (dạng mấm tai) và số tiền 150.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên bị can thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, bị can Nguyễn Văn H phạm tội trong khi đã bị kết án, chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm.

Về vật chứng vụ án:

Ngày 12/3/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại: 01 con lợn nhựa màu vàng xanh, bên trong có tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 con lợn thạch cao màu đỏ, bên trong có tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 túi nilon màu trắng có in chữ Bánh trung thu Hữu Nghị và 01 hộp nhựa hình trái tim màu xanh có nơ ở nắp cho chị Nguyễn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 chiếc hoa tai (dạng mấm tai) bằng vàng trang sức, qua điều tra xác định là của chị Nguyễn Thị T nên cần trả lại cho chị T là chủ sở hữu.

Đối với 01 ba lô bằng vải cước màu đen, có viền sọc xanh, đỏ là của Nguyễn Văn H. Túi đã cũ, H không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T tự nguyện không đề nghị Nguyễn Văn H phải bồi thường cho mình số tài sản bị can đã trộm cắp.

Bản cáo trạng số 26/CT- VKSBX ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam.

Về vật chứng: Trả lại cho chị Thắm 01 chiếc hoa tai (Dạng mấm tai), tịch thu, tiêu hủy 01 ba lô bằng vải cước màu đen, có viền sọc xanh, đỏ của Nguyễn Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không giải quyết.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Bị hại là chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra chị T và anh T trình bày: Anh, chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho vợ chồng anh, chị.

Người làm chứng là bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra bà T trình bày: Bà xác định Ngày 20/11/2017 khi Nguyễn Văn H đến gia đình bà thì gia đình con trai bà và con dâu bà là Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị T bị mất trộm một số tài sản, cháu Nguyễn Bảo Q là con trai anh T, chị T có nhìn thấy Nguyễn Văn H đi từ buồng của nhà anh T, chị Nguyễn Thị T ra, bà nghi ngờ Nguyễn Văn H là người đã lấy trộm tài sản của vợ chồng chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét thấy tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Văn H đã lén lút vào phòng ngủ của gia đình chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T tại thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, trộm cắp 01 dây truyền có mặt hình trái tim, 01 đôi hoa tai, 01 đôi hoa tai dạng mấm tai, 02 chiếc nhẫn cưới, tất cả đều làm bằng vàng tây và số tiền 150.000 đồng trong 02 con lợn tiết kiệm để tại ngăn tủ quần áo ba buồng đặt trong phòng, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 3.104.666 đồng (Ba triệu một trăm linh bốn nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, song hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được sinh ra trong một gia đình lao động, bố mẹ đều làm ruộng, nhưng bị cáo sớm đua đòi ăn chơi, để có tiền tiêu sài cá nhân bị cáo liên tục trộm cắp tài sản, đã bị xét xử hai lần về tội trộm cắp tài sản và xử phạt vi phạm hành chính một lần về hành vi trộm cắp tài sản. Tại bản án hình sự số 05/2015/HSST ngày 10 tháng 2 năm 2015 Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, trị giá tài sản trộm cắp là 1.800.000 đồng, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Huân chưa đủ 18 tuổi, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) thì lần phạm tội theo bản án số 05/2015/HSST ngày 10 tháng 2 năm 2015 của Huân không coi là có án tích, đây là quy định có lợi cho người phạm tội theo điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 5/7/2017 và theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015. Tại bản án số 44/2016/HS-ST ngày 27/7/2016, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, giá trị tài sản trộm cắp là 9.900.000 đồng, ngày 30/6/2017 H đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, nay lại phạm tội, vì vậy lần phạm tội này của H thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Xét thấy cần phạt giam bị cáo một thời gian theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về việc bồi thường: Bị hại trong vụ án là Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T không đề nghị Huân phải bồi thường nên không giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án và các vấn đề khác:

Đối với 01 chiếc hoa tai dạng mấm tai bằng vàng trang sức, qua điều tra xác định là của chị Nguyễn Thị T nên cần trả lại cho chị Nguyễn Thị T là chủ sở hữu.

Đối với 01 ba lô bằng vải cước màu đen, có viền sọc xanh, đỏ là của Nguyễn Văn H, ba lô này đã cũ, Nguyễn Văn H không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 17 tháng 01 năm 2018.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 01 hoa tai (Dạng mấm tai); tịch thu, tiêu hủy 01 ba lô bằng vải cước màu đen có viền sọc xanh, đỏ của Nguyễn Văn H, (Tất cả các vật cứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 5 năm 2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo; nguyên đơn dân sự;
- Các đương sự
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Thủy